PTÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47 /2020/HS-PT
Ngày: 20/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hoàng Văn Thành.**

Các Thẩm phán: Ông **Hoàng Nhật Tân.**

Bà **Phan Thanh Huyền.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội *tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thu Hà,** Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 954 /2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Đỗ Văn C phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2019/HS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba V, thành phố Hà Nội.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Họ và tên: **Đỗ Văn C,** sinh: 05/02/19XX; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và trú tại: Thôn Tân Phúc, xã Sơn Đ, thị xã Sơn T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ Văn hóa: 6/12; Con ông Đỗ Văn X (Đã chết) và con bà Hoàng Thị Kh; Có vợ: Nguyễn Thị Ng; Con: Có 03 con,con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên toà).

Bị hại:

1. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1958.

Đại diện hợp pháp của Bị hại và được ủy quyền:

Anh **Nguyễn Văn Kh**, sinh năm 1990.

Đều trú tại: Thôn 2, xã Ba Trại, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

2. Cháu **Đào Duy Ch**, sinh năm 2008.

3. Cháu **Đào Thị Huyền D**, sinh 2002 (Đã chết).

Đại diện hợp pháp của Bị hại:

Anh **Đào Ngọc T**, sinh năm 1979 (Bố bị hại Chuyên, Điệp).

Chị **Đinh Thị H**, sinh năm 1981 (Mẹ bị hại Chuyên, Điệp).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 13 giờ ngày 20/01/2019, Bị cáo Đỗ Văn C điều khiển xe ô tô Matiz loại 4 chỗ BKS: 52T-0219 của anh Nguyễn Văn Tứ đi theo đường Tỉnh lộ 414 theo hướng Sơn Tây đi Đá Chông. Khi đến địa phận thôn Yên Thành, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Bị cáo C điều khiển xe ô tô không tập trung, thiếu quan sát, không làm chủ được tốc độ lên đã đâm sang lề đường phải đã xảy ra va chạm với xe mô tô Honda AirBlade, BKS: 29V1-224.70 đang dừng đỗ ở lề đường, trên xe có cháu Đào Thị Huyền D (Sinh năm: 2002) và Đào Duy Ch (Sinh năm 2006) rồi va vào bà Nguyễn Thị L đang ngồi bán hoa quả ở lề đường hướng ô tô di chuyển. Hậu quả: Bà L, cháu Ch bị thương, cháu D tử vong, các phương tiện bị hư hỏng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ba V đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định pháp y tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

+ Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường tỉnh lộ 414. Mặt đường rộng 11m được trải nhựa bằng phẳng, giữa đường có vạch sơn vàng kẻ đứt quãng. Nằm bên ngoài lề đường trái hướng Sơn Tây đi Đá Chông có một lối rẽ vào khu du lịch Ao Vua.

Lấy cột điện ký hiệu Y.THANH1 lô A11 nằm bên ngoài mép đường phải theo chiều Sơn Tây đi Đá Chông làm mốc. Mốc cách tâm đầu vết 1; Tâm đầu vết 2; Trục sau xe mô tô BKS: 29V1-224.70 và cách trục sau bên phải xe ô tô BKS: 52T-0219 lần lượt là 13,40m; 7,90m; 0,95m và 1,35m lấy mép đường bên phải theo chiều Sơn Tây đi Đá Chông làm chuẩn.

Khám nghiệm hiện trường theo chiều Sơn Tây đi Đá Chông thấy:

Xe ô tô BKS: 52T-0219 sau tai nạn đỗ trên mặt đường bê tông ở bên ngoài mép đường bên phải. Đầu xe hướng Đá Chông, đuôi xe hướng Sơn Tây. Trục trước bên trái cách đến mép đường chuẩn là 1,10m.

Xe mô tô BKS: 29V1-224.70 sau tai nạn nằm đổ nghiêng áp sườn trái xuống mặt đường bê tông bên ngoài mép đường phải. Đầu xe hướng Sơn Tây, đuôi xe hướng Đá Chông. Trục trước cách đến mép đường chuẩn là 4,15m; Trục sau cách đến mép đường chuẩn là 5,20m và cách đến trục sau bên phải xe ô tô BKS: 52T-0219 là 1,85m.

Tại hiện trường còn để lại những dấu vết như sau:

- Vết 1 là vị trí vết trượt màu đen trên mặt đường bê tông, bên ngoài mép đường phải được xác định do bánh lốp trước bên phải xe ô tô BKS: 52T-0219 tạo nên. Vết có chiều hướng Sơn Tây đi Đá Chông. Vết có diện (14,50 x 0,10)m. Đầu tâm vết cách đến mép đường chuẩn là 1,30m và cách trục sau bên phải xe ô tô BKS: 52T-0219 là 12,20m, tâm cuối vết nằm tại bánh lốp trước bên phải xe ô tô BKS: 52T-0219 cách đến mép đường chuẩn là 2,70m.

- Vết 2 là vị trí vết trượt màu đen trên mặt đường bê tông bên ngoài mép đường phải được xác định do bánh lốp trước bên trái xe ô tô BKS: 52T-0219 tạo nên. Vết có chiều hướng Sơn Tây đi Đá Chông. Vết có diện (9,60 x 0,10)m. Tâm

đầu vết cách đến mép đường chuẩn là 0,40m và cách tâm đầu vết 1 là 5,15m, tâm cuối vết nằm tại bánh lốp trước bên trái xe ô tô BKS: 52T-0219 cách đến mép đường chuẩn là 1,35m.

- Vị trí số 3 là vị trí hoa quả (ổi), các mảnh vỡ nhựa trên mặt đường bê tông bên ngoài mép đường phải. Vết có diện (11,50 x 3,50)m. Tâm vết cách đến mép đường chuẩn là 2,20m và cách trục sau bên phải xe ô tô BKS: 52T-0219 là 3,15m.

- Vết 4 là vị trí vết cày đứt quãng trên mặt đường bê tông bên ngoài mép đường phải được xác định do bộ phận của xe mô tô BKS: 29V1-224.70 tạo nên. Vết có chiều hướng Sơn Tây đi Đá Chông chếch chéo ra ngoài lề đường phải. Vết có diện (1,50 x 0,13)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 2,75m và cách trục trước xe mô tô BKS: 29V1-224.70 là 0,85m, cuối vết cách đến mép đường chuẩn là 3,70m.

- Vị trí số 5 là vị trí cột biển báo hiệu đường bộ (Biển báo chỗ ngoặt vòng bên phải) bị đổ dạt cong gập áp sát xuống mặt đường bê tông bên ngoài mép đường phải về phía Đá Chông dưới gầm xe ô tô BKS: 52T-0219. Tâm chân cột biển báo cách đến mép đường chuẩn là 1,70m, đỉnh cột cách đến mép đường chuẩn là 2,10m. Đoạn cột biển báo bị gãy gập dài 2,20m.

- Vết 6 là vị trí vết máu được xác định do nạn nhân để lại sau tai nạn trên mặt đường bê tông bên ngoài mép đường phải. Vết có diện (0,30 x 0,20)m. Tâm vết cách đến mép đường chuẩn là 3,65m và cách trục trước bên phải xe ô tô BKS: 52T-0219 là 1,05m.

+ Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông sau tai nạn xác định:

- Đối với xe ô tô BKS 52T-0219 thấy:

Kính chắn gió phía trước bên phải vỡ nứt kính hình mạng nhện kích thước (80 x 100)cm, tâm vết cách mép dưới 35cm, cách mép ngoài bên phải 40cm. 2/3 mép ngoài bên phải phía trên và góc trên cùng bên phải của kính chắn gió phía trước bị rách tuột phần nhựa tạo khoảng hở vào phía trong xe ô tô. Mép trên cùng kính chắn gió bên phải có mắc lại nhiều sợi lông tóc. Mặt trước nắp ca-bô phải

móp méo cong vênh chiều hướng từ trước về sau kích thước (60 x 62)cm, tâm vết cách mép trên 30cm, cách mép ngoài bên phải 24cm, bề mặt trượt xước nhẹ, rải rác mất sơn. Miếng nhựa ốp dưới đèn pha bên phải trước gãy rời mất. Ba đờ sốc trước gãy chốt, ốp nhựa đèn xi nhan phải vỡ. Ở giữa BKS: 52T-0219 cong vênh biến dạng bề mặt trượt xước vỡ nhựa, bám dính chất màu đỏ kích thước (12 x 8)cm, chiều hướng từ trước về sau. Khung kim loại phía trong ba đờ sốc cong vênh chiều từ trước về sau. Điểm cong vênh nằm tại chính giữa. Téc nước vỡ.

- Đối với xe mô tô BKS: 29V1-224.70 thấy:

Ngoài trước núm tay phanh trái trượt xước mài mòn kim loại kích thước (1,5 x 1)cm. ½ chắn bùn bánh trước vỡ nứt nhựa kích thước (18 x 3) cm. Mặt ngoài cánh yếm trái trượt xước mài mòn rải rác tổng diện (40 x 2) cm, cuối cánh yếm gãy vỡ nhựa. Mặt ngoài để chân dẫm trước bên trái vỡ nhựa, bề mặt trước xước kích thước (33 x 3)cm. Khung giữa xe bị gập chục từ dưới lên trên, từ sau về trước. Ốp nhựa sườn xe bên phải, trái bung chốt, gãy vỡ. Mép dưới để chân dẫm sau bên trái trượt xước mài mòn kim loại kích thước (7 x 2) cm. Tay nâng yên bị gãy rời điểm phía cuối. Mặt ngoài sau tay nâng yên bên phải trượt xước kim loại kích thước (24 x 1) cm. Tay nâng yên bên phải cong vặn từ phải sang trái, từ sau về trước. Đèn chiếu hậu xi nhan phải, trái, phía sau gãy vỡ còn mắc lại. Mặt sau ốp nhựa bảo vệ trượt xước nhựa. Biển kiểm soát gãy rời khỏi xe. ½ phần kim loại bảo vệ ống xả phía sau gãy mất, mặt ngoài ống xả móp méo vào trong, bề mặt trượt xước kim loại kích thước (8 x 8) cm. Giảm sóc phía sau phải trái cong chùn từ sau về trước. ¼ lốp sau bên phải rách thủng lốp kích thước vết rách (7 x 0,5)cm, tâm vết cách vuông góc chữ R của dòng chữa IRE là 3cm. Vành bánh sau cong vênh biến dạng. ¼ cung vành bị gãy vỡ mất. Phần gãy vỡ có tâm nằm thẳng điểm rách lốp.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 71/GĐTT-TTPY của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Hà Nội ngày 01/02/2019 xác định về nguyên nhân chết: *"Nạn nhân Đào Thị Huyền Di, sinh năm 2002 tử vong do Chấn thương sọ não nặng./."*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 80 ngày 12/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì xác định: "Thiệt hại của xe mô tô BKS: 29V1-224.70: Núm tay phanh trái trượt bị xước kim loại. Chắn bùn bánh trước vỡ nhựa. Mặt ngoài cánh yếm trái bị xước. Mặt ngoài để chân giẫm trước vỡ nhựa. Khung giữa xe bị gập trục. Ốp sườn phải, trái bung trốt. Tay nâng yên bị gãy rời. Đèn chiếu hậu, xi nhan bị gãy vỡ, bảo vệ ống xả bị méo. Giảm sóc phải, trái bị cong chùn. Vành, bánh, lốp sau cong vênh vỡ: 5.160.000 đồng. Thiệt hại của xe ô tô BKS: 52T-0219: Kính chắn gió trước vỡ hoàn toàn. Mặt nắp trước ca bô móp méo. Miếng nhựa ốp dưới đèn phải trước bị gãy. Ba đờ sốc trước gãy chốt. Ốp nhựa đèn xi nhan phải vỡ. BKS xe ô tô bị cong vênh. Téc nước bị vỡ. Khung kim loại phía trong ba đờ sốc cong vênh: 6.300.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 11.460.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn)."

Đối với anh Nguyễn Văn T (Sinh năm 1973, trú tại P424A4 TTNMCC số 1 quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội) là chủ xe ô tô BKS: 52T-0219, anh Tứ không biết việc bị cáo Đỗ Văn C lấy xe của mình sử dụng, hơn nữa anh Tứ không biết giấy phép lái xe của C đã hết giá trị sử dụng nên không có căn cứ để xử lý về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Về dân sự: Sau tai nạn, bị cáo Đỗ Văn C đã bồi thường cho gia đình Bị hại, tổng số tiền: 135.000.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng) đã bao gồm tiền bồi thường chi phí viện phí, cứu chữa và mai táng cho bị hại Đào Thị Huyền D và tiền bồi thường cho cháu Đào Duy Ch. Đại diện gia đình bị hại (Chị Đinh Thị Hồng) đã nhận đủ số tiền trên và có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đỗ Văn C.

Đối với bà Nguyễn Thị L, sau tai nạn bị cáo Đỗ Văn C đã đến thăm hỏi, động viên và bồi thường trách nhiệm dân sự cho bà Nguyễn Thị L số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Anh Nguyễn Văn Kh (Sinh năm 1990, trú tại: Thôn 2, xã Ba Trại, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) là người

đại diện theo ủy quyền của gia đình bà Luận đã có đơn xin từ chối giám định thương tích của bà L và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Đối với anh Đinh Công T(Sinh năm 1978, trú tại: Thôn 6, xã Ba Trại, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) là chủ xe mô tô Honda AirBlade BKS: 29V1-224.70 đã được bị cáo Đỗ Văn C mua lại chiếc xe với giá 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng). Anh Tươi không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

Với thiệt hại tài sản của chiếc xe ô tô BKS: 52T-0219, anh Nguyễn Văn Tứ (Sinh năm 1973, trú tại P424A4 TTNMCC số: 01, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội) là chủ sở hữu hợp pháp đã từ chối định giá thiệt hại tài sản đối với chiếc xe đồng thời không có yêu cầu,về bồi thường dân sự đối với bị cáo Đỗ Văn C.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 xe ô tô BKS: 52T-0219 màu sơn xanh và 01 giấy đăng ký xe.

- 01 xe mô tô Honda AirBlade, BKS: 29V1-224.70 và 01 giấy đăng ký xe.

Tại bản cáo trạng số : 80/2019/CT- VKS ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố bị cáo Đỗ Văn C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2019/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn C** phạm tội " vi phạm quy định về tham gia giao thụng đường bộ".

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b,s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 136 của Bộ Luật tố tụng Hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Văn C** 18 (Mười tám) tháng tù, kể từ khi bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo đến khi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 21/10/2019 bị cáo Đỗ Văn C kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Đỗ Văn C**. Do có tình tiết mới, có hoàn cảnh đặc biệt, đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Văn C** 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1.Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định vậy hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

2. Xét nội dung kháng cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo Đỗ Văn C tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 20/01/2019, Đỗ Văn C có giấy phép lái xe theo quy định nhưng (Giấy phép lái xe đã hết giá trị sử dụng), điều khiển xe ô tô BKS: 52T-0219 không chú ý quan sát, đã điều khiển xe đi vào lề đường phải và đâm vào xe mô tô BKS: 29V1-244.70 đang dừng đỗ trong lề đường, trên xe có cháu Đào Thị Huyền D và Đào Duy Ch rồi tiếp tục đâm vào bà Nguyễn Thị L đang bán hoa quả ở gần chiếc xe mô tô dẫn tới hậu quả: Cháu Đào Thị Huyền D tử vong, bà Nguyễn Thị L và cháu Đào Duy Ch bị thương, các phương tiện bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo Đỗ Văn C đã vi phạm khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đỗ Văn C theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Đỗ Văn C là nguy hiểm cho xã hội, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" vì đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà còn gây thiệt hại đến tính mạng của cháu **Đào Thị Huyền D**.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ trách nhiệm dân sự cho các Bị hại. Bị cáo có thành tích xuất sắc trong sản xuất . Đại diện gia đình Bị hại và Bị hại khác có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Bị cáo. Do vậy cần áp dụng các điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Với mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là

có căn cứ và đúng pháp luật, tương sứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có một con bị bệnh hiểm nghèo, lỗi một phần của bị hại bán hàng không đúng nơi quy định mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng. Nên cho bị cáo **Đỗ Văn C** được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Đỗ Văn C**.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình sự; Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo cho bị cáo **Đỗ Văn C** .

Bị cáo không phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

I.Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Đỗ Văn C**.

II.Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2019/HSST ngày 15 /10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội về quyết định hình sự; Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

III.Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Căn cứ Điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s,v khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Văn C** 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba sáu) tháng. Kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Đỗ Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Sơn Đông, thị xã Sơn tây, thành phố Hà Nội, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

III. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

IV.Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 20/01 /2020.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an huyện Ba vì.
- VKSND huyện Ba Vì.
- TAND huyện Ba Vì.
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì.
- Ủy BND xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây.
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNV liên quan.
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ liêm.
-VKSND quận Bắc Từ liêm.
- TAND quận Bắc Từ Liêm.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.
- Ủy BND phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm.
- Ủy BND xã Kim Chung, huyện Hoài Đức.
- Các bị cáo.
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA\

Nơi nhận:
- *VKSND TP. Hà Nội;*
- *Công an quận Đống Đa.*
- *VKSND quận Đống Đa.*
- *TAND quận Đống Đa.*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.*
- *Ủy BND xã Vĩnh Quỳnh,huyện Thanh trì, TP..Hà Nội.*
- *Ủy BND xã Vân Phúc,huyện Phúc Thọ, TP.Hà Nội.*
- *Các bị cáo.*
- *Lưu HS; VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Thành